

Giải Vật lý lớp 6 – giải ô chữ trang 56 sách giáo khoa

A. Ô chữ thứ nhất

1. Máy cơ đơn giản làm thay đổi độ lớn của lực (11 ô): RÒNG RỌC ĐỘNG.
2. Dụng cụ đo thể tích (10 ô): BÌNH CHIA ĐỘ.
3. Phần không gian mà vật chiếm chỗ (7 ô): THỂ TÍCH.
4. Loại dụng cụ giúp con người làm việc dễ dàng hơn (12 ô): MÁY CƠ ĐƠN GIẢN.
5. Dụng cụ giúp con người làm việc dễ dàng hơn (15 ô): MẶT PHẪNG NGHIÊNG.
6. Lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật (8 ô): TRỌNG LỰC.
7. Thiết bị gồm cả ròng rọc động và ròng rọc cố định(6 ô): PALĂNG.

Từ hàng dọc là: ĐIỂM TỰA.

B. Ô chữ thứ 2

1. Lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật (8 ô): TRỌNG LỰC.
2. Đại lượng chỉ lượng chất chứa trong vật (9 ô): KHỐI LƯỢNG.
3. Cái gì dùng để đo khối lượng (6 ô): CÁI CÂN.
4. Lực mà lò xo tác dụng lên tay ta khi tay ép lò xo lại. (9 ô): LỰC ĐÀN HỒI.
5. Máy cơ đơn giản có điểm tựa (6 ô): ĐÒN BẨY.
6. Dụng cụ mà thợ may thường lấy để đo cơ thể khách hàng (8 ô): THƯỚC DÂY.

Từ hàng dọc là: LỰC ĐẨY.